

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **128/2018/HS - ST**
Ngày: 29 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Bùi Xuân Đăng
2. Ông Vũ Văn Thang

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2018/TLST - HS ngày 15/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2018/QĐXXST - HS ngày 17/8/2018 đối với bị cáo:

NGÔ THANH H, sinh năm 1972; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 104B6 khu tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn B (đã chết) và bà Mai Thị Hồng L; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 06/8/1997, bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T xử lý hành chính về hành vi đánh bạc (đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính); Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/4/2018; Danh, chỉ bản số 0181 lập ngày 10/4/2018 tại Công an huyện T; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lục Tuấn A, sinh năm 1973.

Trú tại: Số 304 đường N, thị trấn V, huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1979.

Trú tại: Tổ 17 phường H, quận H, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/4/2018, Ngô Thanh H đang ở nhà H tại Khu tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội thì Lục Tuấn A (Sinh năm 1973, HKTT: số 304 đường N, thị trấn V, huyện T, Hà Nội) gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy nhưng H không đồng ý bán vì không quen biết Tuấn A. Khoảng 8h45 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc S (Sinh năm 1979, HKTT: Tổ 17 phường H, quận H, Hà Nội) gọi điện thoại cho H đề mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. H đồng ý và hẹn S đến đầu ngõ cách nhà H khoảng 100m để mua bán ma túy. Sau đó H mang theo 01 gói ma túy đi ra chỗ hẹn thì gặp S và Tuấn A.

Hồi 09h00' ngày 05/4/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội, phát hiện thấy lực lượng công an H thả 01 gói ma túy từ tay phải xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện. Tại chỗ, H khai nhận 01 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine H mang bán cho S để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa H về trụ sở làm việc.

Ngoài ra Cơ quan công an còn tạm giữ của H 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen; tạm giữ của S 01 điện thoại Nokia 1280 màu xám và số tiền 200.000 đồng; tạm giữ của Tuấn A số tiền 200.000 đồng.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Thanh H ở tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội phát hiện và thu giữ: 01 lọ nhựa màu trắng ở trên nóc tủ quần áo bên trong có 04 gói nilong màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng và 11 gói nilong màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng để ở bên trái túi tay áo khoác màu đen treo ở ngăn tủ trong cùng bên phải của tủ quần áo; 01 cân điện tử màu đen để ở ngăn kéo dưới cùng giữa của tủ quần áo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói nilong màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Thanh H khi bắt quả tang và 04 gói nilong màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng và 11 gói nilong màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 cân điện tử màu đen thu giữ khi khám xét nơi ở của H.

Tại bản kết luận giám định số: 3416/KLGD-PC54 ngày 11/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu đen là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,139 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,017 gam, hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T 0,122 gam); Chất bột màu trắng bên trong 04 gói nilong màu xanh và 11 gói nilong màu đen đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 2,375 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,117 gam, hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T 2,258 gam); Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 4,849 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,248 gam, hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T 4,601 gam); 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thanh H khai nhận hành vi như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với số ma túy bị thu giữ khi khám xét tại nhà của H: Hải khai nhận là của H mua của một người phụ nữ không quen biết với giá là 4.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy H chia thành các gói nhỏ bán để kiếm lời. Đây là lần thứ hai H bán ma túy cho S. Trước khi bị bắt tại trước cửa ngõ nhà H (H không nhớ rõ ngày nào) H bán cho S 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng được lãi 30.000 đồng. Ngoài ra, H còn bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho H: do H không biết tên tuổi địa chỉ và đặc điểm của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ và xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc S và Lục Tuấn A đến mua ma túy của Ngô Thanh H nhưng chưa kịp mua nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện T không xử lý.

Đối với bà Mai Thị Hồng L (SN: 1949, HKTT: tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội là mẹ đẻ của H). Bà L không biết H cất giấu ma túy tại nơi ở của gia đình để bán kiếm lời. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không xử lý.

Bản cáo trạng số 127/CT - VKSTT ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Ngô Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Ngô Thanh H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối

cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 6,981 gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định), 01 cân điện tử màu đen, 01 lọ nhựa màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen thu giữ của Ngô Thanh H, chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xám và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc S, số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lục Tuấn A do H, S, Tuấn A đã dùng điện thoại, tiền như nêu trên để mua bán ma túy.

- Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng mà bị cáo thu được khi bán ma túy cho S lần trước khi bị bắt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/04/2018, tại khu tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội, khi Ngô Thanh H đang chuẩn bị bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,139 gam cho Nguyễn Ngọc S với giá 200.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật. Đây là lần thứ hai H bán ma túy cho S. Trước khi bị bắt giữ H đã bán cho Sơn 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khám xét nơi ở của H Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 gói nilong màu xanh và 11 gói

nilong màu đen là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 2,375 gam; 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 4,849 gam. Số ma túy này H cất giữ để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine H bán trái phép là: 7,363 gam.

Hành vi của Ngô Thanh H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ, gia đình có công với nhà nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo đã có 01 tiền sự: ngày 06/8/1997 công an huyện Thanh Trì bắt và xử lý hành chính về hành vi đánh bạc. Tuy đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 1999: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*» . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về việc, xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy : 6,981 gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định), 01 cân điện tử màu đen, 01 lọ nhựa màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xám thu giữ của Nguyễn Ngọc S. Đây là điện

thoại mà bị cáo và S dùng vào việc liên lạc với nhau để mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Ngọc S và 200.000 đồng thu giữ của Lục Tuấn A, S và Tuấn A khai đây là tiền dùng để mua ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trước khi bị bắt quả tang ngày 05/4/2018 bị cáo đã bán cho Sơn 01 gói ma túy thu được số tiền 200.000 đồng, cần buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho H: do H không biết tên tuổi địa chỉ và đặc điểm của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ và xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc S và Lục Tuấn A đến mua ma túy của Ngô Thanh H nhưng chưa mua được ma túy nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện T không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Mai Thị Hồng L là mẹ đẻ của H ở cùng nhà với H. Bà L không biết H cất giấu ma túy tại nơi ở của gia đình để bán kiếm lời. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh H phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 05/04/2018.

3. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy : 6,981 gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định), 01 cân điện tử màu đen, 01 lọ nhựa màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xám thu giữ của Nguyễn Ngọc S.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Ngọc S và 200.000 đồng thu giữ của Lục Tuấn A.

- Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu được do bán ma túy cho Nguyễn Ngọc S trước khi bị bắt.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Ngọc S và anh Lục Tuấn A có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 02 – Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**